kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

GIỮA KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: VẬT LÝ - LỚP 12

*Thời gian làm bài: **45 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 28/10/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: L12.GK1.024

TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Nhiệt độ $-41\ ^\circ\text{C}$ ứng với nhiệt độ tuyệt đối bằng

A. $-41\ \text{K}$ **B.** $232\ \text{K}$ **C.** $314\ \text{K}$ **D.** $-314\ \text{K}$

Câu 2. Nhiệt lượng cần để làm nóng chảy hoàn toàn một khối chất rắn đang ở nhiệt độ nóng chảy được tính bằng

A. $Q = \dfrac{m}{\lambda}$ **B.** $Q = \lambda m \Delta t$ **C.** $Q = mc\Delta t$ **D.** $Q = \lambda m$

Câu 3. Chất lỏng đang sôi ở áp suất không đổi; hai lần đun cùng điều kiện có $P_1 = 650$ W, $P_2 = 1350$ W. Khối lượng giảm đều với $r_1 = 0,1$ g/s, $r_2 = 0,3$ g/s. Bỏ giọt bắn; nhiệt độ chất lỏng không đổi. Thất thoát môi trường H là cùng một hằng số ở hai lần, với $P_i - H = Lr_i$ khi r theo kilôgam trên giây. Tính nhiệt hóa hơi riêng theo mêgajun trên kilôgam.

A. $6,5\ \text{MJ/kg}$ **B.** $3500\ \text{MJ/kg}$ **C.** $3,5\ \text{MJ/kg}$ **D.** $1,75\ \text{MJ/kg}$

Câu 4. Nhiệt dung riêng của một chất là nhiệt lượng cần cung cấp để

A. một kilôgam chất ấy nóng thêm một độ.

B. một kilôgam chất ấy nóng thêm một trăm độ.

C. một kilôgam chất ấy chuyển hoàn toàn sang thể lỏng.

D. cả vật nóng thêm một độ.

Câu 5. Nội năng của một vật là

A. thế năng của vật trong trọng trường.

B. nhiệt lượng mà vật nhận được từ bên ngoài.

C. tổng động năng chuyển động nhiệt của các phân tử và thế năng tương tác giữa chúng.

D. động năng của cả vật khi vật chuyển động.

Câu 6. Ở thể rắn, các phân tử của chất

A. phân tử sát nhau, dao động quanh vị trí cân bằng cố định.

B. phân tử gần nhau nhưng vị trí cân bằng dịch chuyển được.

C. đứng yên hoàn toàn, không chuyển động.

D. phân tử ở rất xa nhau và chuyển động tự do.

Câu 7. Định luật I của nhiệt động lực học được viết là

A. $\Delta U = A + Q$ **B.** $\Delta U = A - Q$ **C.** $\Delta U = A \cdot Q$ **D.** $A = \Delta U + Q$

Câu 8. Một ấm chứa $0,3$ kg nước ở 90 °C nhiệt dung riêng của nước là 4200 J/(kg · K), nhiệt hoá hơi riêng là $2260 \cdot 10^3$ J/kg. Nhiệt lượng cần cung cấp để đun sôi rồi hoá hơi hoàn toàn lượng nước ấy bằng (làm tròn đến hàng đơn vị).

A. 665 kJ **B.** 691 kJ **C.** 13 kJ **D.** 678 kJ

Câu 9. Vì sao thức ăn trong nồi áp suất chín nhanh hơn trong nồi thường?

A. Vì nồi áp suất dẫn nhiệt tốt hơn nồi thường.

B. Vì hơi nước trong nồi không thoát ra nên nước không cạn.

C. Vì nước trong nồi áp suất sôi ở nhiệt độ thấp hơn.

D. Vì áp suất cao làm nước sôi ở nhiệt độ trên 100 °C.

Câu 10. Hai vật bằng cùng một chất được cho tiếp xúc nhau: vật A khối lượng 2 kg ở 58 °C, vật B khối lượng 4 kg ở 58 °C. Nhiệt được truyền

A. Từ vật có khối lượng lớn hơn sang vật có khối lượng nhỏ hơn.

B. Từ A sang B.

C. Từ B sang A.

D. Không truyền theo chiều nào vì hai vật đã cùng nhiệt độ.